TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59A/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 19 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1991;
- Bị đơn: Chị Vũ Huyền Tr, sinh năm 1989;

Đều cư trú tại: Số nhà 539, tổ dân phố số 8, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn C và chị Vũ Huyền Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh C và chị Tr có 02 con chung là cháu Trần Thiên M, sinh ngày 06/11/2014 và Trần Đức T1, sinh ngày 26/9/2016. Ly hôn, anh chị đề nghị giao cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con Thiên M và Đức T1, anh C cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000 đồng/tháng/con, cả hai con chung là 20.000.000 đồng/tháng (Hai mươi triệu) từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi từng con chung tròn 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

3.Về quan hệ tài sản: Anh C và chị Tr không có nợ chung, không có tài sản chung, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

4. Về án phí: Anh Trần Văn C tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định

của pháp luật, chuyển số tiền 300.000đ anh C đã nộp tại biên lai số 0004382 ngày 06/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí, nghĩa vụ thi hành án đã xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- UBND thị trấn D, huyện T, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ; HCTP./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Xuân Quỳnh